

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẬP THẠCH  
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST  
Ngày 19-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VINH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Nghĩa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Hùng

Ông Trần Anh Tuấn

**- Thư ký phiên toà:** Ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:**  
Ông Ngô Trường Út - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Dương Đình H**, sinh năm 1981 tại tỉnh P; nơi cư trú: Khu 3, xã P, huyện N, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Đình C và bà Hà Thị B; có vợ là Phạm Thị L và 01 con (sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/3/2020, tạm giam từ ngày 30/3/2020 (có mặt);

**2. Hà Ngọc C**, sinh năm 1979 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H (Hà Mạnh H) (đã chết) và bà Trần Thị T; có vợ là Lại Thị L và 02 con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/3/2020, tạm giam từ ngày 30/3/2020 (có mặt);

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Không Văn H, sinh năm 1986; trú tại: Thôn G, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Ngọc C và Dương Đình H có quan hệ quen biết xã hội với nhau, cả hai cùng bị nghiện chất ma túy. Tối ngày 20/3/2020, H điện thoại cho C hỏi vay tiền để trả nợ, C đồng ý bảo H đi sang nhà mình. Khoảng 08 giờ ngày 21/3/2020, H đi nhờ xe đến nhà gặp C, C đưa cho H vay số tiền 9.000.000 đồng rồi cả hai đến ăn sáng tại thị trấn L, huyện L, H trả tiền ăn sáng hết 200.000 đồng. Sau khi ăn sáng xong H có nhu cầu sử dụng chất ma túy Heroine, H bảo với C biết có chỗ nào bán ma túy thì mua cho H 03 gói về để cùng nhau sử dụng, H đưa cho C 600.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng), C cầm tiền rồi cùng với H đi bộ ra ngã tư thị trấn L để thuê xe taxi đi mua ma túy. C và H thuê anh Không Văn H chở taxi đi đến khu vực thôn V, xã L, huyện L. Đến nơi C bảo H ngồi ở trong xe taxi chờ mình ở ven đường, còn C xuống xe đi bộ một mình vào đường ngõ nhỏ cách vị trí của H khoảng 100 - 200 mét, lúc này khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày C gặp một người nam giới khoảng gần 20 tuổi không rõ tên, địa chỉ đứng ở gần đường đất cạnh bờ tre và mua của người này 03 gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng, C đút 03 gói ma túy vừa mua được vào trong túi áo khoác bên phải của mình đang mặc rồi đi quay lại vị trí H đang đợi, C mở cửa xe taxi ngồi vào bên trong và đang định lấy 03 gói ma túy cùng với 300.000 đồng tiền mua ma túy thừa cho H thì bị lực lượng Công an huyện L phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi áo khoác (loại áo vest) bên phải của C 03 gói nhỏ được bọc bằng giấy màu trắng, bên trong mỗi gói nhỏ đều chứa chất bột màu trắng C khai nhận là ma túy Heroine C vừa mua được của nam giới trên niêm phong ký hiệu A1; Tạm giữ của C số tiền 300.000 đồng (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) đây là tiền còn thừa mà H đưa cho C trước đó để mua ma túy; Thu giữ trên người C 02 bơm kim tiêm, 02 lọ nước cất Novocain chưa qua sử dụng là của C mua trước đó mục đích để sử dụng ma túy; Tạm giữ của H số tiền 8.200.000 đồng.

Ngày 26/3/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có văn bản giám định số 614/KLGD, kết luận: *“Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,2105g”*.

Quá trình điều tra, Dương Đình H và Hà Ngọc C đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nêu trên và C khai nhận nguồn gốc ma túy Heroine C mua của một người nam giới không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với Không Văn H là người lái xe taxi chở Hà Ngọc C, Dương Đình H đi mua ma túy, anh H không biết C và H thuê xe chở đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Vật chứng cơ quan điều tra thu giữ: Mẫu A1 = 0,2105g heroine, cơ quan giám định hoàn lại mẫu = 0,0717g; Số tiền 300.000 đồng H đưa cho C mục đích là để mua ma túy; 02 bơm kim tiêm, 02 lọ nước cất tiêm Novocain là đồ vật C chuẩn bị để sử dụng ma túy; Thu giữ trên người Dương Đình H 8.200.000 đồng, số tiền này do Hà Ngọc C lao động mà có, C cho H vay để trả nợ.

Bản Cáo trạng số 30/CT-VKSLT-MT ngày 29/5/2020, Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Dương Đình H và Hà Ngọc C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Dương Đình H và Hà Ngọc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Dương Đình H và Hà Ngọc C đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Đình H và Hà Ngọc C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Dương Đình H từ 16 tháng đến 18 tháng tù, Hà Ngọc C từ 14 tháng đến 16 tháng tù không phạt bổ sung, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Dương Đình H nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, có tội, bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm về với gia đình.

Bị cáo Hà Ngọc C nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo được sớm về với gia đình để chăm sóc con cái.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà bị cáo Dương Đình H và Hà Ngọc C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định.... và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Do có mục đích muốn sử dụng chất ma túy nên Dương Đình H đưa 600.000 đồng nhờ Hà Ngọc C mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 15 phút, tại thôn V, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc sau khi cả hai mua được 300.000 đồng ma túy chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi áo khoác bên phải của C 03 gói ma túy có khối lượng 0,2105g loại Heroine, 300.000 đồng, 02 bơm kim tiêm, 02 lọ nước cất; thu giữ của H 8.200.000 đồng.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo Dương Đình H và Hà Ngọc C thực hiện đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*...c, Heroine. ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma túy là tệ nạn cần phải loại bỏ ra khỏi đời sống xã hội vì nó làm xói mòn đạo đức, lối sống của một bộ phận thanh niên, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa chung góp phần phục vụ việc giữ vững an ninh chính trị tại địa phương và làm gương cho người khác.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo H là thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu rèn luyện để trở thành công dân tốt, không chịu làm ăn lương thiện mà lao vào con đường phạm tội, bị cáo là người có vai trò chính vì bị cáo đã đề xuất và đưa tiền nhờ bị cáo C đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Do đó cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đối với bị cáo C là thanh niên có sức khỏe nhưng không chịu rèn luyện để trở thành công dân tốt, không chịu làm ăn lương thiện mà lao vào con đường phạm tội, khi được bị cáo H nhờ mua ma túy về để cùng nhau sử dụng bị cáo cũng rất nhiệt tình thực hiện, bản thân bị cáo cũng là đối tượng nghiện ma túy. Do đó cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù một thời gian phù hợp mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Việc tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Dương Đình H và Hà Ngọc C thực hiện là để các bị cáo sử dụng ma túy, chưa đem nguồn lợi gì cho gia đình, bản thân bị cáo không có việc làm ổn định,

không có tài sản gì lớn nên không cần thiết phải phạt các bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

[5]. Đối với Khổng Văn H là người lái xe taxi chở Hà Ngọc C, Dương Đình H đi mua ma túy, anh H không biết C và H thuê xe chở đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,0717 gam ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 300.000 đồng H đưa cho C mục đích là để mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 02 bơm kim tiêm, 02 lọ nước cất là đồ vật C chuẩn bị để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 8.200.000 đồng thu giữ trên người Dương Đình H số tiền này do Hà Ngọc C lao động mà có, C cho H vay để trả nợ, cả hai đều đề nghị trả lại cho bị cáo cáo, số tiền này không liên quan hành vi phạm tội nên trả cho H nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Tuyên bố: bị cáo Dương Đình H và Hà Ngọc C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Đình H 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/3/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Ngọc C 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/3/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,0717 gam mẫu và bao gói hoàn lại sau giám định; 02 bơm kim tiêm, 02 lọ nước cất.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 300.000 đồng của Hà Ngọc C;

Trả lại Dương Đình H 8.200.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2020).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Dương Đình H và Hà Ngọc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi Cục THADS huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Nguyễn Văn Nghĩa**